

# MỐI QUAN HỆ GIỮA CHA MẸ VÀ CON CÁI TRONG TỤC NGŨ, CA DAO VIỆT NAM

HOÀNG THỊ THẢO (\*)

**Tóm tắt:** Bài viết tập trung làm rõ hai vấn đề chính: Công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ đối với con cái; sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ trong tục ngữ, ca dao Việt Nam. Đây là những triết lý về đạo làm người được đúc kết từ thực tiễn cuộc sống của ông cha ta. Nền tảng giáo dục trong gia đình có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi thế hệ người Việt. Vì vậy, những bài học làm người trong gia đình sẽ góp phần hình thành nhân cách và tu dưỡng đạo đức đối với mỗi con người trong xã hội.

**Từ khóa:** Triết lý nhân sinh; quan hệ giữa cha mẹ và con cái; tục ngữ; ca dao.

**Abstract:** The article focused on two side of the parent-child relationship in Vietnamese proverbs and folk poetry: parents' effort in giving birth and raising children, and children's filial piety towards parents. These are social norms that have been passed on from generations to generations. For Vietnamese, family education is the core foundation for children development. As a result, moral lessons taught in the family contribute to personality and ethical growth of each person.

**Keywords:** Human philosophy; parent-child relationship; proverb; folk poetry.

Ngày nhận bài: 15/7/2020; Ngày sửa bài: 28/7/2020; Ngày duyệt đăng bài: 03/4/2021.

## Mở đầu

Đã có rất nhiều các công trình nghiên cứu về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong tục ngữ, ca dao Việt Nam. Tuy nhiên, các công trình này thường chỉ chú ý hoặc xem trọng quan hệ một chiều, đó là đề cập tới bổn phận làm con, đạo làm con mà chưa đề cập nhiều đến công lao sinh thành, dưỡng dục, trách nhiệm, bổn phận của cha mẹ đối với con cái. Lê Ngọc Văn cho rằng: “Trong gia đình truyền thống, người ta ít nói tới trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái nhưng đặc biệt nhấn mạnh tới bổn phận của con cái đối với cha mẹ... Kết quả của mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong gia đình truyền thống là tạo ra những con người tuân thủ, ngoan ngoãn phục tùng”<sup>(1)</sup>. Chính vì thế, trên cơ sở tìm hiểu triết lý nhân sinh, tư tưởng tiến bộ, nhân văn về đạo làm người trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái được thể hiện trong tục ngữ, ca dao Việt Nam là

điều rất cần thiết góp phần xây dựng mối quan hệ đó hòa thuận, hạnh phúc trên cơ sở thực hiện bổn phận từ hai phía.

Triết lý là những quan niệm được rút ra thông qua quá trình suy ngẫm, chiêm nghiệm của con người về tự nhiên, về con người và xã hội loài người, nhằm giải đáp cho những câu hỏi được đặt ra một cách trực tiếp trong đời sống. Những quan niệm ấy trở thành cơ sở định hướng, chỉ dẫn hoạt động của con người trong ứng xử với tự nhiên, với con người và với chính bản thân mình. Triết lý nhân sinh trong ca dao Việt Nam là những kinh nghiệm của ông cha ta đã đúc kết về sinh mệnh con người, đến cuộc sống của con người trong xã hội và trong quan hệ của con người với

(\*) Thạc sĩ, Trường Đại học Văn hóa- Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Email: hoangthaotuan@gmail.com.

(1) Lê Ngọc Văn (2012), *Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 411-412.

tự nhiên, đến mục đích và lẽ sống của con người; nó có sức sống mạnh mẽ cùng với dân tộc, đóng vai trò quan trọng trong định hướng giá trị và hành động của người Việt Nam trong xã hội hiện đại, đặc biệt là thế hệ trẻ. Triết lý nhân sinh trong tục ngữ, ca dao Việt Nam chứa đựng rất nhiều nội dung phong phú, đa dạng, trong đó có triết lý nhân sinh về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Quan hệ cha mẹ, con cái không phải chỉ là quan hệ một chiều. Cha mẹ không chỉ dạy dỗ, nuôi nấng con cái mà còn phải là tấm gương của con cái trong cuộc sống, và phải có trách nhiệm trong việc xây dựng một nhân cách sống cho con cái. Vì thế, tìm hiểu mối quan hệ về cha mẹ và con cái trong tục ngữ, ca dao giúp cho ta thấy được công lao to lớn của cha mẹ và bổn phận của con cái đối với cha mẹ để từ đó có những ứng xử cho phù hợp với đạo lý mà ông cha ta đã dạy.

### 1. Công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ đối với con cái

Trong gia đình Việt Nam, công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ đối với con cái được đề cao và coi trọng. Cha mẹ có vai trò và trách nhiệm chăm lo, vun đắp, dạy dỗ con cái từ khi lọt lòng. Tục ngữ, ca dao có câu: *Cha sinh mẹ dưỡng; Đúc cù lao lấy lượng nào đong; Mẹ nuôi con bằng trời bằng bể; Chim trời ai dễ đếm lông/ Nuôi con ai dễ kể công tháng ngày...* Sự hy sinh, công ơn mà cha mẹ dành cho con không thể nào đong đếm, không thể nói hết thành lời, cha mẹ luôn che chở và nhận những thiệt thòi về mình để dành những điều tốt đẹp nhất cho con: *Cảm thương từ mẫu muôn phần/ Miệng nhai cơm búng, lưỡi lán cá xương; Mẹ già một nắng hai sương/ Trái thân làm bóng mát đường con đi; Đói lòng con héo hơn cha mẹ; Con lên ba, mẹ sa xương sườn; Lên cao mới biết*

*non cao/ Nuôi con mới biết công lao mẫu tử.* Tình yêu thương cha mẹ dành cho con được thể hiện qua từng hành động, lời nói. Cha mẹ chăm sóc con từng bữa ăn giấc ngủ với sự âu yếm, vỗ về, với những câu hát ru ngọt ngào tha thiết gói ghém biết bao tình yêu thương: *Gió mùa thu mẹ ru con ngủ/ Năm canh chầy, thức đủ năm canh.* Thông qua những lời hát ru, người mẹ kể cho con về đạo lý, về sự vất vả của cha mẹ và đó là những bài học đầu tiên góp phần hình thành nên nhân cách: *Ru con, con ngủ cho lâu/ Để mẹ đi cấy ruộng sâu lâu về/ Ru con, con ngủ cho mê/ Mẹ còn lo chuyện lê thê kéo cày/ Ru con, con ngủ cho say/ Mẹ còn vất vả chân tay ngoài đồng/ Ru con, con ngủ cho nông/ Mẹ còn nhớ mạ trả công cho người; Ví dầu cầu ván đóng đinh/ Cầu tre lác lẻo gập ghềnh khó đi/ Ví dầu mẹ chẳng có chi/ Chỉ con với mẹ chẳng khi nào rời.*

Nhấn mạnh công lao sinh thành, dưỡng dục của người mẹ tục ngữ, ca dao cũng đề cao vị trí, trách nhiệm của người cha trong việc dạy dỗ con cái nên người. Người cha luôn là biểu tượng cho uy quyền, mạnh mẽ. Tình cha con trong gia đình luôn được đề cập ở những khía cạnh to lớn, vai trò trụ cột trong gia đình, người cha cho con lòng can đảm, dũng cảm vượt qua mọi chông gai, thử thách của cuộc sống, cho con khí chất mạnh mẽ, dám làm dám chịu và để con đủ lòng đủ cánh khẳng định bản thân mình. Bao giờ cha cũng là người nghiêm khắc dạy dỗ, uốn nắn con cái: *Mẹ đánh một trăm không bằng cha hăm một tiếng; Con không cha như nhà không nóc; Con không cha con trẻ, cây không rễ cây hư...*

Cha mẹ không những sinh thành mà phải có trách nhiệm nuôi dưỡng, dạy dỗ con nên người, chỉ bảo cho con những điều hay lẽ phải, uốn nắn cho con từ khi còn bé:

*Uốn cây từ thuở còn non/ Dạy con từ thuở con còn ngây thơ; Để con chẳng dạy, chẳng răn, Thà rằng nuôi lợn mà ăn lấy lòng.* Cha mẹ một đời dưỡng dục, lo cho con khôn lớn, trưởng thành, đến khi già đi, cha mẹ vẫn không hết lo cho con, dành tâm trí hướng về con, mong con có cuộc sống bình an, mọi điều tốt đẹp: *Sinh con ai chẳng vun trồng cho con; Mẹ nuôi con bấy lâu rồi/ Nuôi con cho đến thành người mới nghe.* Những câu ca dao nói về trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái phần nào giúp cho những người làm cha, làm mẹ thấy được trách nhiệm bổn phận của mình trong việc nuôi dạy con nên người. Cha mẹ cần dành nhiều thời gian dành cho con hơn, tâm sự cùng con để hiểu tâm tư, tình cảm nguyện vọng của con, dạy dỗ con, định hướng cho con để có sự phát triển tốt đẹp nhất. Cha mẹ không nuông chiều con quá mức nhưng cũng không áp đặt, đánh mắng; đồng thời cần có kiến thức, có sự kiên nhẫn, có thái độ đúng mực với con, biết chỉ bảo, định hướng cho con những điều hay lẽ phải, luôn lắng nghe, chia sẻ, thấu hiểu, tôn trọng con. Theo đó, giáo dục con trẻ không chỉ dừng lại ở lời nói hay mà phải bằng những cử chỉ, nói điều hay làm việc tốt, ăn ở có đạo đức làm gương và tạo phúc đức cho con: *Cây xanh thì là cũng xanh, cha mẹ hiền lành để đức cho con; Người trồng cây hạnh để chơi/ Ta trồng cây đức để đời cho con.*

Tình cảm của cha mẹ đối với con cái được thể hiện trong tục ngữ, ca dao Việt Nam vừa là sự ghi nhận, khẳng định công ơn trời biển mà cha mẹ đã dành cho con cái; đồng thời cũng là sự khẳng định bổn phận của cha mẹ đối với con cái. Cha mẹ phải có tình yêu thương, lòng bao dung nhân từ, độ lượng với con cái, có trách nhiệm nuôi dưỡng, dạy bảo để con khôn

lớn trưởng thành. Tư tưởng này góp phần xây dựng mối quan hệ tốt đẹp của cha mẹ đối với con cái hiện nay.

## **2. Sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ**

Trong truyền thống đạo đức con người Việt Nam, cha mẹ sinh thành, yêu thương, nuôi dưỡng, giáo dục con cái cho tới khi trưởng thành, con cái có bổn phận hiếu thảo với cha mẹ. Hiếu với cha mẹ là gốc của đạo đức, là tiêu chí hàng đầu của đạo làm người. Quan niệm về đạo làm con trong văn hóa Việt Nam nói chung, trong tục ngữ, ca dao Việt Nam nói riêng chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo và Phật giáo nhưng nó vẫn thể hiện nét riêng.

Nho giáo<sup>2</sup> hay Phật giáo đều có chung một quan niệm về đạo hiếu đó là: biết ơn, kính trọng, chăm sóc chu đáo cha mẹ khi già cả, ốm đau, khi cha mẹ qua đời phải giữ tang lễ đúng cách; đồng thời cũng phải thờ cúng tổ tiên chu đáo, trang trọng... Đạo hiếu trong Nho giáo, Phật giáo phù hợp với thuần phong, mỹ tục, văn hóa của con người Việt Nam. Vì thế, người Việt Nam luôn coi trọng và tiếp thu chữ hiếu trong giáo dục nhân cách cho con người; coi đạo hiếu là đường hướng và phương châm ứng xử nhân văn của con cháu đối với cha mẹ và cũng là các chuẩn mực, thước đo giá trị đạo đức của con người.

### **2.1. Phận làm con phải biết yêu thương, kính trọng, phụng dưỡng cha mẹ**

Giáo dục tình cảm, lòng hiếu thảo, biết ơn của con cái đối với cha mẹ. Ca dao, tục ngữ về tình cảm gia đình chiếm một dung lượng lớn trong kho tàng văn học dân gian. Những câu tục ngữ, ca dao nhắc nhở con cái khắc ghi công cha, nghĩa mẹ: *Cây*

<sup>(2)</sup> Nguyễn Hữu Vui (chủ biên, 2007), *Lịch sử triết học*, Nxb. Chính trị quốc gia, tr.29-30.

*kia ăn quả ai trồng/ Sông kia uống nước hỏi dòng từ đâu, hàm nghĩa nhắc về nguồn cội con người, qua đó giáo dục lòng biết ơn của con cái đối với cha mẹ. Con cái muốn nên người thì trước hết phải hiếu thảo, lễ phép, vâng lời cha mẹ, biết làm cho cha mẹ vui lòng, luôn hiếu kính với cha mẹ. Một người mà không biết hiếu kính với cha mẹ, người đã sinh thành, dưỡng dục mình thì không có thể nói đến đạo lý được. Những lời hát ru đầu tiên mỗi người con được nghe trong đời chính là những câu ca dao về công lao to lớn của cha mẹ: *Ơn cha nghĩa mẹ nặng diu/ Ra công báo đáp ít nhiều phận con* và: *Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra/ Một lòng thờ mẹ kính cha/ Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con...* Rất nhiều câu ca dao, tục ngữ đã khái quát công lao của cha mẹ đối với con cái, hàm chứa tính nhân văn sâu sắc, từ đó giáo dục con người giữ tròn chữ “hiếu”, nhắc nhở trách nhiệm, nghĩa vụ và bổn phận làm con đối với bậc sinh thành: *Mẹ cha là biển, là trời/ Phận con đâu dám cưỡng lời mẹ cha*; hoặc: *Tu đâu cho bằng tu nhà/ Thờ cha kính mẹ mới là chân tu; Làm trai nét đũa trăm đường, Trước tiên điều hiếu đạo thường xưa nay/ Công cha đức mẹ cao dày/ Cưu mang trứng nước những ngày ngây thơ/ Nuôi con khó nhọc đến giờ/ Trưởng thành con phải biết thờ hai thân...* Những bài học giáo dục trong tục ngữ, ca dao rất ý nghĩa, răn dạy con người có trách nhiệm, bổn phận đối với cha mẹ, đề cao chữ “Hiếu”, vì hiếu là nền tảng để có được những phẩm chất đạo đức khác. Đạo làm con trước hết phải vâng lời cha mẹ: *Cá không ăn muối cá ươn/ Con không nghe mẹ trăm đường con hư*. Khi con còn bé, cha mẹ hi sinh vất vả, sẵn sàng chịu đựng những thiếu thốn để con cái được đủ đầy, luôn cố gắng dành cho con những điều kiện tốt*

nhất có thể, khi con lớn khôn, cha mẹ ngày một già yếu đi thì con cái phải bù đắp cho cha mẹ, đó cũng chính là sự thể hiện tấm lòng hiếu thảo thực sự đối với cha mẹ: *Đói lòng ăn đọt chà là/ Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng; Sáng cơm, trưa cháo, chiều trà/ Chăm cha, chăm mẹ, tuổi già xa xăm*. Dù cha mẹ có nghèo khó thì con cái vẫn phải một lòng kính trọng, yêu thương: *Con chẳng chê mẹ khó, chó chẳng chê chủ nghèo*. Một trong những lời dạy mà suốt đời con cần ghi lòng tạc dạ là phải biết thờ mẹ kính cha. Ngoài ra, để răn dạy đức hiếu thảo, ca dao còn có những câu phê phán, mỉa mai cách ứng xử bất kính đối với cha mẹ: *Đi đâu mà bỏ mẹ già/ Gối nghiêng ai sửa chén trà ai dâng; Cha mẹ nuôi con như biển hồ lai láng/ Con nuôi cha mẹ tính tháng tính ngày*. Khi còn nhỏ, cha mẹ chính là chỗ dựa của con cái. Cha mẹ nuôi dưỡng, chăm chút cho con từng bữa ăn để con lớn lên từng ngày dành những điều tốt nhất có thể cho con, mong con có cuộc sống bình an, mọi điều tốt đẹp. Khi cha mẹ về già con cái phải hết lòng phụng dưỡng cha mẹ: *Bé thì nhờ mẹ nhờ cha, lớn lên nhờ vợ, lúc già nhờ con*. Đó là quy luật của cuộc sống, là đạo lý ở đời. Phận làm con cái đối với cha mẹ phải *Thức khuya dậy sớm chuyên cần/ Quạt nồng ấp lạnh giữ phần đạo con*.

2.2. *Cần nỗ lực học tập, sống tự chủ và không ỷ lại*

Cha mẹ là người đã có công rất lớn trong cuộc đời của mỗi chúng ta, cha mẹ sinh ra, nuôi dưỡng và dạy dỗ ta nên người. Cha mẹ hết lòng yêu thương, chăm sóc những đứa con của họ một cách vô điều kiện, luôn bên cạnh, chia sẻ, quan tâm trong mọi hoàn cảnh. Bởi thế, mỗi chúng ta cần phải đền đáp lại những công ơn to lớn ấy từ những việc làm nhỏ nhất

như: ra sức học tập, rèn luyện tốt, hiếu thảo, sống sao cho có ích với bản thân, gia đình và xã hội: *Ngọc kia chẳng giữa chẳng mài/ Cũng thành vô dụng cũng hoài ngọc đi; Học là học để làm người/ Biết điều hơn thiệt biết lời thị phi; Học là học biết giữ gìn/ Biết điều nhân nghĩa biết đàng hiếu trung; Con cái khôn ngoan về vang cha mẹ...* Mỗi con người không những là niềm tự hào, là tài sản lớn nhất của cha mẹ, vì thế, mỗi chúng ta phải thể hiện sự hiếu thảo của mình bằng cách cố gắng tu dưỡng, học hành để làm rạng rỡ gia đình. Sự báo hiếu của con cái đối với cha mẹ không có gì có quý bằng sự ham học và thực hành những gì mình đã học vào đời đó mới thực sự là một trong những cách đền đáp công ơn sinh thành.

Bên cạnh đó, con cái muốn sống có hiếu với cha mẹ ngoài việc nỗ lực học tập thì nhất định cần phải rèn luyện tính tự chủ. Tinh thần tự chủ được thể hiện qua đức tính tự lập, tự lo cho cuộc sống của chính bản thân mình. Tự chủ là sức mạnh đầu tiên và mạnh mẽ nhất giúp con người vượt qua những khó khăn thử thách. Trong cuộc sống không phải lúc nào chúng ta cũng có cha mẹ, người thân, bạn bè giúp sức, nên chúng ta buộc phải có khả năng chăm sóc, lo lắng cho bản thân. Con cái không có tính tự chủ, luôn dựa dẫm, ỷ lại vào cha mẹ và những người xung quanh sẽ không thể trưởng thành, dễ dàng đầu hàng thất bại khi gặp thử thách. Tự chủ có ý nghĩa là giúp con người có những cách ứng xử đúng trong cuộc sống cũng như trong công việc: *Làm người ăn tối lo mai/ Việc mình hồ để để ai lo lường.*

### 2.3. Thờ phụng khi cha mẹ qua đời

Cha mẹ còn sống thì hết phụng dưỡng chăm sóc. Sau khi cha mẹ qua đời, lòng hiếu thảo được thể hiện qua việc phụng thờ và tưởng nhớ. Tấm lòng người xưa đối với ông

bà cha mẹ đã khuất thể hiện qua câu “kính như tại”, có nghĩa là kính như đang còn sống. Phụng thờ để tưởng nhớ và nhắc nhở cho nhau công đức, ân nghĩa sinh thành dưỡng dục của ông bà cha mẹ. Hàng năm, cúng giỗ là dịp để tưởng nhớ, biết ơn ông bà cha mẹ. Xã hội ngày nay đang đối mặt với nguy cơ xuống cấp về đạo đức, vì vậy việc cúng giỗ, thờ phụng cha mẹ là việc làm có giá trị rất lớn về mặt tinh thần: *Khôn ngoan nhờ ám cha ông/ Làm nên phải đoái tỏ tông phụng thờ/ Đạo làm con chớ hững hờ/ Phải đem hiếu kính mà thờ từ nghiêm; Thờ cha mẹ, ở hết lòng/ Ấy là chữ hiếu dạy trong luân thường.* Tư tưởng ấy là sự thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây của người Việt Nam. Trong văn hoá của người Việt, ngày giỗ cha mẹ vừa có ý nghĩa thiêng liêng về mặt tâm linh thể hiện sâu sắc ý thức, lòng biết ơn công sinh thành của cha, mẹ vừa là dịp sum họp, đoàn kết, nhân ái trong đại gia đình. Tình cảm giữa con cái với cha mẹ không chỉ thể hiện ở mối quan hệ với cha mẹ ruột, mà tình cảm đó còn thể hiện ở các mối quan hệ khác như với người nuôi dưỡng, giáo dục, với cha mẹ kế, với cha mẹ chồng (vợ)... Tình cảm của nàng dâu, con rể với cha mẹ chồng (vợ) tuy không phải là quan hệ cùng huyết thống nhưng họ vẫn xem nhau như máu mủ, ruột thịt: *Phụ mẫu anh như phụ mẫu nàng/ Mai sau có thác, chạm chũr vàng thờ chung.*

### Kết luận

Văn hoá người Việt đề cao công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ đối với con cái, vì vậy, đạo hiếu của người làm con đối với cha mẹ có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong các nguyên tắc ứng xử của người Việt, thể hiện triết lý nhân sinh vừa dung dị vừa mang tính thực tiễn, phổ quát và sâu sắc. Phụng dưỡng cha mẹ lúc sống, thờ

phục khi mất, không chỉ là tín ngưỡng mà còn là lễ sống, được hình thành, bồi đắp qua bao thế hệ và trở thành mỹ tục, thuần phong, ăn sâu vào trong tiềm thức của mỗi người. Đạo hiếu là một nét đẹp trong phong cách ứng xử văn hóa của người Việt ta từ bao đời nay. Từ ngàn xưa, người Việt đã có câu: *Khi sống thì chẳng cho ăn/ Đến khi chết mới làm văn tế ruồi* để chê bai những kẻ làm con không biết giữ tròn đạo hiếu với ông bà, bố mẹ khi còn sống, thì lúc mất dù có cúng mâm cao cỗ đầy cũng chẳng có ý nghĩa gì. Vì vậy, chúng ta cần thể hiện tình yêu thương, sự hiếu thảo đối với cha mẹ bằng việc làm cụ thể khi chúng ta đang còn được ở bên cha mẹ, đừng để dành những hành động đó khi cha mẹ không còn nữa.

Hiểu rõ về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong tục ngữ, ca dao là một việc có ý nghĩa quan trọng đối với con người trong xã hội hiện đại. Những bài học học làm người đầu tiên giúp chúng ta thấu hiểu hơn công lao dưỡng dục của cha mẹ, tình cảm thiêng liêng mà cha mẹ đã dành cho con cái. Từ đó, mỗi người nhận thức thêm về bổn phận của con cái đối với cha mẹ. Những bài học làm người đầu tiên này được cha ông ta ngày xưa đã truyền dạy có ý nghĩa to lớn, gắn bó đối với mỗi chúng ta. Nó là nền tảng để xây dựng những mối quan hệ tình cảm khác trong xã hội, là cách thể hiện nét đẹp văn hóa của người Việt. Con người trong gia đình cũng chính là con người trong xã hội. Đối với mỗi người, nếu đạo đức trong gia đình được tu dưỡng, rèn luyện thì đạo đức trong xã hội của cá nhân cũng vì thế mà tốt đẹp hơn, đó là quy luật tất yếu. Do đó, xây dựng mối quan hệ, tình cảm tốt đẹp giữa cha mẹ và con cái trong gia đình cũng là đặt những viên gạch đầu tiên để xây dựng nhân cách một con người.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Đình Ba (2011), *Đất và người Nam Bộ qua ca dao*, Nxb. Văn hóa – Văn nghệ Tp. Hồ Chí Minh.
2. Nguyễn Nghĩa Dân (2000), *Đạo làm người trong Tục ngữ Ca dao Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội.
3. Nguyễn Nghĩa Dân (2015), *999 lời Tục ngữ - Ca dao Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Nguyễn Xuân Kính (2002), *Kho tàng tục ngữ người Việt*, tập 1, Nxb. Văn hóa-Thông tin.
5. Nguyễn Xuân Kính (2002), *Kho tàng tục ngữ người Việt*, tập 2, Nxb. Văn hóa-Thông tin.
6. Nguyễn Xuân Kính (2002), *Kho tàng ca dao người Việt*, tập 1, Nxb. Văn hóa - Thông tin.
7. Nguyễn Xuân Kính (2002), *Kho tàng ca dao người Việt*, tập 2, Nxb. Văn hóa-Thông tin.
8. Hoàng Thúc Lân (chủ biên, 2017), *Triết lý nhân sinh trong tục ngữ, ca dao Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam.
9. Phạm Việt Long (2010), *Tục ngữ ca dao về quan hệ gia đình*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
10. Vũ Ngọc Phan (1998), *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
11. Trần Lê Sáng (2002), *Ngữ văn Hán Nôm*, tập 1, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
12. Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia (1999), *Tuyển tập Văn học dân gian*, tập 4, quyển 1: *Tục ngữ - Ca dao*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
13. Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia (2002), *Tổng tập Văn học dân gian người Việt*, tập 15, *Ca dao*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
14. Lê Ngọc Văn (2012), *Gia đình và biến đổi gia đình ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.